

Số: 1144/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 13 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng
Hạ tầng, kho bãi Logistics Quốc tế thành phố Bắc Giang, tỷ lệ 1/500**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 03/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển hệ thống trung tâm logistics trên địa bàn cả nước đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 768/QĐ-TTg ngày 06/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch xây dựng Vùng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 318/2013/QĐ-UBND ngày 18/7/2013 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định về quản lý quy hoạch trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 17/2017/QĐ-UBND ngày 09/6/2017 của UBND tỉnh Bắc Giang Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định về quản lý quy hoạch trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 318/2013/QĐ-UBND ngày 18/7/2013 của UBND tỉnh Bắc Giang

Xét đề nghị của Công ty TNHH Đầu tư và Quản lý Hoàng Phúc tại Tờ trình số 33/TT-HP ngày 04/10/2017, Báo cáo thẩm định số 299/BC-SXD ngày 11/10/2017 của Sở Xây dựng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng Hạ tầng, kho bãi Logistics Quốc tế thành phố Bắc Giang, tỷ lệ 1/500, với các nội dung cụ thể như sau:

1. Lý do và sự cần thiết phải điều chỉnh:

Đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng Hạ tầng, kho bãi Logistics Quốc tế thành phố Bắc Giang, tỷ lệ 1/500 được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1148/QĐ-UBND ngày 26/7/2016, điều chỉnh tên tại Quyết định số 1148/QĐ-UBND ngày 26/7/2016. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện dự án phát sinh một số nội dung chưa phù hợp với thực tế: Dự án Nghĩa trang thôn Yên Khê, xã Song Khê đang thực hiện diện tích 2,48 ha chồng lấn vào diện tích Dự án Trung tâm logistics; tuyến đường gom Cao tốc Hà Nội - Bắc Giang đã thi công hoàn chỉnh nên cần khớp nối với dự án cho phù hợp; một số tuyến giao thông cắt qua điểm văng của đường dây điện 110kV không đảm bảo cao độ tĩnh không và dịch chuyển khu hạ tầng kỹ thuật cho phù hợp.

2. Nội dung điều chỉnh:

- Điều chỉnh giảm quy mô đồ án từ là 71,86 ha xuống 69,38ha (giảm 2,48 ha đất nghĩa trang thôn Yên Khê ra ngoài ranh giới đồ án);

- Điều chỉnh dịch chuyển điểm đầu nối tuyến đường giữa lô đất công cộng CC2 và đất cây xanh XCL6, mở rộng mặt cắt từ 30m lên 32m (mặt cắt F-F); điều chỉnh dịch chuyển điểm đầu nối tuyến đường giữa kho lưu trữ hàng hóa KL3 và KL4 với tuyến đường gom Cao tốc Hà Nội - Bắc Giang;

- Điều chỉnh dịch chuyển tuyến đường giao thông đoạn từ nút số 2 đến nút số 15 (giao giữa tuyến có mặt cắt B-B đi cảng Đồng Sơn đến nghĩa trang thôn Yên Khê) vào trong ranh giới đồ án;

- Dịch chuyển vị trí khu đầu mối hạ tầng kỹ thuật từ vị trí giáp đường gom cao tốc Hà Nội - Bắc Giang về vị trí giáp với nghĩa trang thôn Yên Khê, xã Song Khê;

- Điều chỉnh hệ thống cấp, thoát nước, cấp điện theo các tuyến đường giao thông cho phù hợp đồ án quy hoạch; đường điện 35kV, 22kV, chiếu sáng được hạ ngầm.

Bảng quy hoạch sử dụng đất trước và sau khi điều chỉnh cục bộ:

STT	Loại đất	Trước khi điều chỉnh		Sau khi điều chỉnh	
		DT (ha)	Tỷ lệ (%)	DT (ha)	Tỷ lệ (%)
	Tổng diện tích nghiên cứu lập quy hoạch	71,86		69,38	
I	Đất nhà ở chuyên gia và cán bộ nhân viên	1,85		1,82	
II	Đất trạm dừng nghỉ cao tốc	1,16		1,13	
III	Đất phục vụ Logistics	68,85	100	66,43	100
1	Đất văn phòng thương mại, dịch vụ hỗn hợp	6,53	9,49	6,62	9,97
	Đất văn phòng hành chính	1,26	1,83	1,26	1,90

	Đất khu thương mại dịch vụ	1,70	2,47	1,73	2,61
	Trung tâm hội chợ triển lãm và xúc tiến đầu tư	1,94	2,82	1,94	2,92
	Đất khu khách sạn	1,63	2,37	1,69	2,54
2	Đất kho bãi logistics	32,32	46,94	28,51	42,92
	Đất khu lưu trữ hàng hóa lớn	10,07	14,63	10,53	15,85
	Đất khu lưu trữ hàng hóa vừa và nhỏ	16,46	23,91	12,29	18,5
	Đất khu phân phối TP Bắc Giang và khu vực lân cận	5,79	8,40	5,69	8,57
3	Đất hạ tầng	18,39	26,71	19	28,6
	Đường giao thông nội bộ	16,19	23,52	16,79	25,27
	Bãi đỗ xe tập trung	1,60	2,32	1,60	2,41
	Đất khu đầu mối hạ tầng kỹ thuật	0,60	0,87	0,61	0,92
4	Đất cây xanh	11,61	16,86	12,3	18,51
	Cây xanh cảnh quan	4,35	6,32	4,81	7,24
	Cây xanh cách ly điện cao thế	6,24	9,06	6,47	9,74
	Cây xanh công viên	1,02	1,48	1,02	1,53

(Có báo cáo thẩm định và hồ sơ điều chỉnh cục bộ kèm theo)

Các nội dung khác của đồ án giữ nguyên theo Quyết định số 1148/QĐ-UBND ngày 26/7/2016 và Quyết định số 1427/QĐ-UBND ngày 08/9/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 2. UBND thành phố Bắc Giang, Công ty TNHH Đầu tư và Quản lý Hoàng Phúc có trách nhiệm tổ chức thực hiện và quản lý quy hoạch theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Giao thông vận tải, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang, Công ty TNHH Đầu tư và Quản lý Hoàng Phúc và các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu CNN, VT.

*** Bản điện tử:**

- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, TH, XD, TNMT, THCB.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đương Văn Thái